

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN ĐỊNH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **26/2023/HNGĐ-ST**

Ngày: 15 - 8 - 2023

V/v *Ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Ngọc.

2. Ông Lưu Thế Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Đào - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 15/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2023 về việc “*Ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2023/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Dương Văn T, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn Thành Đạt, xã Thiệu Long, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. *Bị đơn:* Chị Lê Thị Quỳnh N, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên toà vắng mặt anh T, chị N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện về việc ly hôn ngày 31 tháng 01 năm 2023, quá trình làm việc tại Tòa án, nguyên đơn là anh Dương Văn T trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Lê Thị Quỳnh N có tình cảm và kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 17/02/2000. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được khoảng 9 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, mỗi khi bàn bạc công việc trong gia đình, vợ chồng không thống nhất nên dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Mâu thuẫn vợ chồng xảy ra, đã được hai bên gia đình phân tích khuyên giải nhưng tình cảm vợ

chồng không thể hòa hợp được. Từ năm 2016 đến nay vợ chồng sống ly thân, không quan tâm gì đến nhau. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Lê Thị Quỳnh N.

Về con chung: Vợ chồng anh có 01 con chung, cháu Dương Thị Quỳnh T1, sinh ngày 12/12/2000. Hiện nay, cháu Trâm đã trưởng thành nên cháu ở với ai là tùy thuộc ở cháu, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ chung: Vợ chồng anh không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị Lê Thị Quỳnh N. Tuy nhiên, chị N không đến Tòa án làm việc nên không có lời khai của chị N và Tòa án cũng không tiến hành hòa giải được.

Tại biên bản xác minh ngày 29/3/2023 và biên bản làm việc ngày 06/7/2023, anh Lê Thế Tuấn (là anh trai của chị Lê Thị Quỳnh N) trình bày: Anh T và chị N kết hôn với nhau năm 2000. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống và làm ăn tại xã Đ, huyện Yên Định, sinh được một cháu gái tên là Dương Thị Quỳnh Châm. Trong cuộc sống vợ chồng, anh T và chị N có khó khăn về kinh tế nên vợ chồng mỗi người một nơi và đã sống ly thân khoảng 10 năm nay. Hiện nay, chị N đang làm ăn tại Hải Phòng nhưng anh không biết địa chỉ cụ thể, anh chỉ liên hệ qua điện thoại với chị N và chị có thể hiện quan điểm là đồng ý để Tòa án giải quyết ly hôn theo yêu cầu của nguyên đơn và giải quyết vắng mặt chị.

Tại tòa, nguyên đơn anh Dương Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã xác định đúng quan hệ tranh chấp, thực hiện việc giải quyết vụ án đúng trình tự, thủ tục tố tụng. Tại phiên tòa, HĐXX, Thư ký phiên tòa đã tiến hành xét xử đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật; bị đơn chưa thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 56, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của anh Dương Văn T, xử cho anh Dương Văn T được ly hôn chị Lê Thị Quỳnh N;

+ Về con chung: Vợ chồng anh T và chị N có 01 con chung, cháu Dương Thị Quỳnh T1, sinh ngày 12/12/2000. Hiện nay, cháu Trâm đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;

+ Về tài sản chung và công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Lê Thị Quỳnh N là bị đơn có hộ khẩu thường trú tại Thôn A, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa nên việc anh Dương Văn T đề nghị Tòa án nhân dân huyện Yên Định giải quyết ly hôn là đúng thẩm quyền theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Dương Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt; chị Lê Thị Quỳnh N đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, căn cứ Khoản 1, Khoản 2 Điều 227; Khoản 1, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh T và chị N.

[2] Về hôn nhân: Anh Dương Văn T và chị Lê Thị Quỳnh N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 17/02/2000 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc được khoảng 9 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2016 đến nay, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau.

Hội đồng xét xử xét thấy: Anh T và chị N không còn chung sống cùng nhau từ năm 2016 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Điều này chứng tỏ cuộc sống hôn nhân của anh T và chị N đã trầm trọng, đời sống chung không thể tiếp tục. Vì vậy, cần áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình xử cho anh Dương Văn T và chị Lê Thị Quỳnh N ly hôn.

[3] Về con chung: Anh Dương Văn T và chị Lê Thị Quỳnh N có 01 con chung, cháu Dương Thị Quỳnh T1, sinh ngày 12/12/2000. Hiện nay, cháu Trâm đã trưởng thành nên cháu ở với ai là tùy thuộc ở cháu, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Anh Dương Văn T là người khởi kiện, không thuộc trường hợp được miễn án phí nên anh T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Khoản 1, Khoản 2 Điều 227, Khoản 1, Khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- *Về hôn nhân:* Xử cho anh Dương Văn T được ly hôn chị Lê Thị Quỳnh N.

- *Về con chung:* Anh Dương Văn T và chị Lê Thị Quỳnh N có 01 con chung, cháu Dương Thị Quỳnh T1, sinh ngày 12/12/2000. Hiện nay, cháu Trâm đã trưởng thành cháu ở với ai là tùy thuộc ở cháu, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung và công nợ chung:* Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Dương Văn T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh T đã nộp theo biên lai thu số: AA/2021/0003726 ngày 31/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

- *Về quyền kháng cáo:* Anh Dương Văn T và chị Lê Thị Quỳnh N được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- UBND xã Đ, huyện Yên Định;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoa